

KINH PHẬT TỲ-BÀ-THI

QUYẾN HẠ¹

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

Sau khi thành đạo, Phật Tỳ-bà-thi suy nghĩ:

“Nên thuyết pháp nơi nào trước để đem lại lợi lạc cho hữu tình?
Ngài nghĩ kỹ, thấy thành lớn chõ ngự của vua Mân-độ-ma, nhân dân
phồn thịnh, cơ duyên thuần thực. Suy nghĩ như vậy rồi, liền từ chõ ngồi
đứng dậy, sửa lại y phục tay cầm bát, lần lượt đi khất thực, đến thành
Mân-độ-ma, vào vườn An lạc Lộc dã, tạm trú ở đây với tâm tự tại,
không sợ hãi.

Thế Tôn nói kệ:

Bật Nhị Túc², Chánh Biến,
Tự tại hành trì bát;
An trú vườn Lộc dã,
Không sợ, như sư tử.

Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

Phật Tỳ-bà-thi bảo người giữ cửa:

“Ta muốn gặp thái tử Khiếm-noa và cận thần Đế-tô-rô. Ta đang ở
vườn An lạc Lộc dã, muốn gặp hai vị đó.”

Người giữ cửa nghe nói, đến chõ thái tử Khiếm-noa và cận thần
Đế-tô-rô, trình bày sự việc:

“Phật Tỳ-bà-thi thành đạo Chánh giác, đến thành Mân-độ-ma, ở

¹. Nói về việc sự truyền giáo, giáo giới độ đệ tử của Đức Phật Tỳ-bà-thi.

². Haùn: Nhị túc 二足, gọi đủ là Nhị Túc Tôn, 二足尊, hay có chõ gọi là Lưỡng Túc
Tôn, 兩足尊: Tôn quý giữa loài hai chân, chỉ cho chư Thiên và loài người. Có chõ
giải thích là đầy đủ Phước và Trí, vì chữ Hán 足 vừa có nghĩa là 'cái chân' vừa có
nghĩa là 'đầy đủ'.

trong vườn An lạc Lộc dã, muốn gặp các ngài.”

“Thái tử Khiếm-noa nghe tâu, cùng Đế-tô-rô lên xe ra khỏi thành Mân-đô-ma, vào vườn An lạc Lộc dã, đến trước Phật Tỳ-bà-thi, cúi đầu đánh lỗ sát chân Phật, mắt chăm chú chiêm ngưỡng tôn nhan của Phật không rời.

Bấy giờ, Phật Tỳ-bà-thi muốn cho Khiếm-noa vui vẻ phát lòng tin nên khai thị diệu pháp. Phật dạy:

“Như Phật quá khứ giảng dạy, nếu bố thí, trì giới, tinh tấn tu hành, xa lìa dục sắc phiền não lối lầm, sẽ được sinh nơi cõi trời thanh tịnh.”

Thái tử Khiếm-noa cùng Đế-tô-rô nghe lời dạy, tâm được thanh tịnh, như tâm của Phật Tỳ-bà-thi Chánh đẳng giác, sinh tâm hiểu biết chân chính, tâm không nghi ngờ, tâm thiện, tâm nhu hòa, tâm quảng đại, tâm vô ngại, tâm vô biên, tâm thanh tịnh. Đức Phật lại giảng nói, khai thị các pháp hành của Tứ đế là khổ, tập, diệt, đạo.

Bấy giờ, thái tử Khiếm-noa và Đế-tô-rô thông đạt Tứ đế, thấy pháp, biết pháp, đắc pháp, được pháp kiên cố, nương nơi pháp, trụ nơi pháp, bất động nơi pháp, không xả pháp, không luồng không nơi pháp³. Như tấm vải trắng không có các vết bẩn, tâm giác ngộ pháp cũng như vậy.

Lúc này, thái tử Khiếm-noa và Đế-tô-rô bạch Phật Tỳ-bà-thi:

“Kính bạch Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, con mong được xuất gia thọ giới của Thiện Thệ.”

Phật dạy:

“Lành thay! Nay đã đến lúc⁴.”

“Đức Phật cho cạo tóc và truyền giới Cụ túc cho hai người. Sau đó, Ngài vì hai người này hiện ba loại thần thông⁵, làm cho họ phát tâm tinh tấn hướng đến Phật tuệ. Một, hiện biến hóa thần thông. Hai, hiện thuyết pháp thần thông. Ba, hiện điều phục thần thông. Thấy sự thi hiện như vậy, thái tử Khiếm-noa và Đế-tô-rô càng dũng mãnh tinh tấn,

³. Nghĩa là: không còn do dự đối với pháp.

⁴. Hán: Thiện tai! Kim chánh thị thời, 善哉！今正是時; No.1(1): Thiện lai Tỳ-kheo 善來比丘. Theo Luật tạng, lúc bấy giờ các Đức Phật quá khứ cũng như hiện tại thường trực tiếp truyền giới Cụ túc cho đệ tử bằng cách nói như vậy.

⁵. Tức ba thị đạo 三示導: Thần biến thị đạo 神變示導, Ký tâm thị đạo 記心示導 và Giáo giới thị đạo 教誠示導.

không bao lâu tương ứng với chân trí, đoạn sạch các lậu, thành A-la-hán. Thế Tôn nói kệ:

*Thế Tôn Tỳ-bà-thi,
Thuyết pháp vươn Lộc dã;
Khiêm-noa, Đế-tô-rô,
Đều đến nơi Phật ở.
Cúi đầu sát đánh lẽ,
Nhất tâm chiêm ngưỡng Ngài.
Phật dạy thí, trì giới,
Pháp khổ, tập, diệt, đạo.
Nghe xong càng tin nhận,
Hiểu pháp không sanh diệt;
Đều cầu xin xuất gia,
Thọ giới của Thiện Thệ.
Lại thấy sức thần thông,
Liền phát tâm tinh tấn;
Không lâu, đoạn hết lậu,
Chứng quả A-la-hán.*

Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

“Các Thầy hãy lắng nghe! Nhân dân thành Mân-đô-ma phồn thịnh, có tám vạn người gieo trồng gốc thiện đời trước, nghe thái tử Khiêm-noa và Đế-tô-rô vì lòng tin chân chính xuất gia; Đức Phật thuyết pháp, hiện thần thông, cả hai đều chứng thánh quả. Họ đều suy nghĩ: ‘Thật sự có xuất gia như vậy, có phạm hạnh như vậy, có thuyết pháp như vậy, có điều phục như vậy. Đây là sự việc hiếm có trên thế gian, được nghe việc chưa từng nghe, chúng ta nên nguyện xuất gia.’ Sau khi nghĩ như thế, tám vạn người đều xả bỏ gia đình duyên sự, ra khỏi thành Mân-đô-ma, vào vươn An lạc Lộc dã, đến nơi Phật Tỳ-bà-thi, cúi đầu đánh lẽ sát chân Phật, đứng qua một bên, chấp tay chăm chú chiêm ngưỡng Phật. Để cho họ phát sinh lòng tin, Phật nói:

“Diệu pháp mà chư Phật quá khứ đã dạy: người bố thí, trì giới, tinh tấn, tu hành, thoát ly dục sắc, phiền não, các lôi lầm, thì sinh về cõi trời thanh tịnh.”

Tám vạn người nghe lời dạy, tâm được thanh tịnh, như tâm Phật Tỳ-bà-thi Chánh đẳng giác, sinh tâm hiểu biết chân chính, tâm không nghi ngờ, tâm thiện, tâm nhu hòa, tâm quảng đại, tâm vô ngại, tâm vô

biên, tâm thanh tịnh. Phật lại giảng dạy, khai thị các pháp hành của Tứ đế là khổ, tập, diệt, đạo. Tâm vạn người kia thông đạt Tứ đế, thấy pháp, biết pháp, đắc pháp, kiên cố nơi pháp, nương dựa nơi pháp, bất hoại nơi pháp, trụ nơi pháp, không dao động nơi pháp, không xả pháp, không luống không nơi pháp. Như tấm vải trắng không bị vết nhớp; tâm họ cũng như vậy.

Tâm vạn người đồng bạch Phật:

**“Cầu xin Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác
thu nhận chúng con, cho phép chúng con
được xuất gia thọ trì giới của Thiện Thệ.”**

Phật cho phép họ cạo tóc thọ giới. Ngài lại hiện ba loại thần thông làm cho họ phát khởi tinh tấn. Một, biến hóa thần thông. Hai, thuyết pháp thần thông. Ba, điều phục thần thông. Sau khi Phật thị hiện như thế, tâm vạn người dũng mãnh tinh tấn, không bao lâu đoạn tận phiền não, tâm ý giải thoát, chứng A-la-hán.

Thế Tôn nói kệ:

*Trong thành Mân-đô-ma,
Tâm vạn người nghe được;
Khiêm-noa, Đề-tô-rô,
Xuất gia chứng thánh đạo.
Đều phát tâm thanh tịnh,
Đi đến nơi Đức Phật;
Nghe pháp tâm hoan hỷ,
Liền phát lòng dũng mãnh.
Chắp tay bạch Thế Tôn,
Cho con xin xuất gia;
Thọ trì đối giới luật,
Đã đúng lúc nhận họ.
Cạo tóc cho thọ giới,
Rồi lại hiện thần thông;
Đoạn sạch các trói buộc,
Như diệt rừng Thi lợi.
Cháy sạch không còn sinh,
Thành tựu giải thoát lớn;
Các khổ nương như vậy,
Diệt hết không còn nữa.*

Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

Phật Tỳ-bà-thi độ đại chúng kia rồi, ra khỏi vườn An lạc Lộc đã đến thành Mân-đô-ma. Tám vạn Bí-sô cũng đến thành Mân-đô-ma, tới trước Thế Tôn, cúi đầu đánh lỗ sát chân Phật, ngồi qua một bên. Phật giảng dạy đầy đủ nhân duyên đắc đạo, làm cho họ thêm kiên cố.

Thế Tôn nói kệ:

*Làm việc rất khó làm,
Luân hồi dứt luân hồi;
Tám vạn người như vậy,
Đoạn sạch các trói buộc.
Cũng như Đế-tô-rô,
Và thái tử Khiêm-noa;
Tinh tấn cầu xuất gia,
Đều được quả giải thoát.*

Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

Phật Tỳ-bà-thi suy nghĩ: ‘Nên giảm bớt số đông Bí-sô đang ở nơi thành Mân-đô-ma; bảo sáu vạn hai ngàn Bí-sô đi khắp nơi, du hóa đến các thôn xóm, tùy ý tu tập. Sau sáu năm lại trở về thành Mân-đô-ma, thọ trì Ba-la-đề-mục-xoa⁶.’ Khi Phật suy nghĩ, trên hư không có một vị thiên tử, biết tâm niệm của Phật, bạch rằng:

“Lành thay! Nay đúng lúc bảo sáu vạn hai ngàn Bí-sô du hóa các thôn xóm, tùy ý tu hành, sau sáu năm lại trở về nước cũ⁷, thọ trì Ba-la-đề-mục-xoa.”

Đức Phật dạy:

“Này các Bí-sô, nên sai sáu vạn hai ngàn người du hóa tới các thôn xóm, tùy ý tu hành, sau sáu năm lại trở về nước cũ, thọ trì Ba-la-đề-mục-xoa.”

Khi ấy, sáu vạn hai ngàn người nghe dạy, đi ra khỏi thành Mân-đô-ma, du hóa các phương.

Thế Tôn nói kệ:

⁶. Ba-la-đề-mục-xoa 波羅提目叉, No.1(1): Cụ túc giới 具足戒.

7. HÁN: PHỤC HOÀN BỐN QUỐC 復還本國; NO.1(1): HOÀN THỦ THÀNH, 還此城.

*Vô Lậu, Đẳng Chánh Giác,
Điều Ngự, Đại Trưởng Phu;
Hướng dẫn chúng quần sinh,
Đi đến đạo tịch tĩnh.
Sai đại chúng Bí-sô,
Chúng Thanh văn tối thương;
Sáu vạn hai ngàn người,
Ra khỏi thành Mân-đô.
Du hành các thôn xóm,
Như rồng uy thế lớn;
Tùy ý tự tu hành,
Sáu năm về chố cũ.*

Thế Tôn nói kệ xong bảo các Bí-sô:

“Sáu vạn hai ngàn Bí-sô kia ra khỏi thành, đi đến các làng xóm tùy ý tu hành. Trải qua một năm, hai năm, cho đến sáu năm, các Bí-sô ấy bảo nhau:

“Đã hết sáu năm, nên trở về nước cũ.”

“Khi họ nói như vậy, Thiên nhân ở không trung lên tiếng:

“Nay đã đúng lúc trở về thành Mân-đô-ma, thọ trì Ba-la-đề-mục-xoa. Sáu vạn hai ngàn Bí-sô dùng thần lực của mình và uy đức của chư Thiên, trong chốc lát đã về thành Mân-đô-ma.

Thế Tôn nói kệ:

*Đại Bí-sô của Phật,
Sáu vạn hai ngàn người;
Du hóa khắp làng xóm,
Thời gian đủ sáu năm.
Tự nhớ trở về nước,
Thiên nhân lên tiếng nói;
Nên về thành Mân-đô,
Thọ trì giới thanh tịnh.
Nghe vậy rất vui mừng,
Cảm giác cả toàn thân;
Liền dùng sức thần thông,
Như cưỡi voi quý lớn.
Nhanh chóng về thành cũ,
Tự tại không trở ngại;*

Vô Thương Nhị Túc Tôn⁸,
Xuất hiện ở thế gian.
Khéo giảng các luật nghi,
Độ thoát chúng quần sinh;
Nay Phật sẽ giảng dạy,
Ba-la-dê-mục-xoa.

Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

Sáu vạn hai ngàn Bí-sô kia vào thành Mân-đô-ma, đến trước Phật
Tỳ-bà-thi cúi đầu đánh lỗ sát chân Phật, ngồi qua một bên. Phật dạy:
“Hãy lắng nghe! Ta sẽ giảng giải về Ba-la-dê-mục-xoa:

Nhẫn nhục là tối thương,
Nhẫn được chứng Niết-bàn;
Phật quá khứ đã dạy:
Xuất gia làm Sa-môn,
Từ bỏ sự sát hại,
Bảy chi tội thân, miệng;
Giữ giới Cú túc này,
Phát sinh đại trí tuệ.
Được thân Phật thanh tịnh,
Bậc Tối Thương thế gian;
Xuất sinh trí vô lậu,
Chấm dứt khổ sinh tử.

Khi Thế Tôn nêu giảng về giới luật này, có chư Thiên, Thiên tử, dùng uy lực chư Thiên, rời khỏi thiên cung, đến trước Phật Tỳ-bà-thi, đánh lỗ chắp tay, lắng nghe Ba-la-dê-mục-xoa.

Thế Tôn nói kệ:

Vô lậu, không nghĩ bàn,
Phá tối, đến bờ giác;
Tất cả trời Thích, Phạm,
Đều nghe giới Đại Tiên.

Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

“Một hôm, trong tịnh thất, cạnh hang Thất diệp ở thành Vương xá, Ta ngồi suy nghĩ: ‘Khi Phật quá khứ Tỳ-bà-thi tuyên bố tặng Tỳ-nại-

8. Nhị Túc Tôn, 二足尊, xem cht.20.

da⁹, e rằng có chư Thiên không đến nghe giới của Đại tiên. Nay Ta đến cõi trời để hỏi chúng Phạm thiêng.' Nghĩ như thế rồi, Ta nhập chánh định đến trời Thiện hiện¹⁰ nhanh như người lực sĩ co duỗi cánh tay. Thiên tử nơi ấy, cúi đầu đánh lẽ sát chân Phật, bạch: 'Lành thay Thế Tôn! Đã lâu Ngài không đến đây, con là đệ tử Thanh văn của Phật Tỳ-bà-thi Chánh Đẳng Chánh Giác. Ngài thuộc giòng Sát-đế-lợi, họ Kiều-trần, xuất gia vì lòng tin, sống tám vạn tuổi. Phụ vương tên Mân-độ-ma, mẫu hậu tên Mân-độ-ma-đế, thái tử Khiếm-noa, Đế-tô-rô, xuất gia thọ giới, chứng A-la-hán. Vị thi giả Hiền thiện đệ nhất tên A-thâu-ca. Phật thuyết pháp ba hội, độ nhiều Thanh văn. Đại hội thứ nhất có sáu vạn hai ngàn người đắc quả A-la-hán. Đại hội thứ hai mười vạn người đắc quả A-la-hán. Đại hội thứ ba có tám vạn người đắc quả A-la-hán. Đức Phật Tỳ-bà-thi có sự tối thượng như vậy, xuất gia như vậy, chứng Bồ-đề như vậy, thuyết pháp như vậy, điều phục như vậy, làm cho các đệ tử mặc y mang bát như vậy, tu hành Phạm hạnh, xa lìa năm dục, đoạn phiền não đắc giải thoát, chứng pháp Vô sanh, chứng A-na-hàm... cũng như vậy.

Sau đó, là Phật Thi-kí, Phật Tỳ-xá-phù, Phật Câu-lưu-tôn, Phật Câu-na-hàm Mâu-ni, Phật Ca-diếp thuyết giảng pháp điều phục, mặc y mang bát, tu các phạm hạnh, xa lìa năm dục, đoạn phiền não chứng pháp vô sanh, chứng A-na-hàm... cũng như vậy.

Bấy giờ, có vô số trăm ngàn Thiên tử, cung kính vây quanh Thế Tôn cùng đi đến trời Thiện kiến¹¹. Chư Thiên ở trời Thiện kiến thấy Phật, đâu mặt lạy sát chân Phật, rồi cùng vô số trăm ngàn Thiên tử cung kính vây quanh Phật, đi đến trời Sắc cứu cánh¹². Thiên vương kia từ xa thấy Thế Tôn, đánh lẽ sát chân Thế Tôn, bạch:

“Lành thay Thế Tôn! Đã lâu Ngài không đến đây, con là đệ tử Thanh văn của Phật Tỳ-bà-thi Chánh Đẳng Chánh Giác. Ngài thuộc dòng Sát-đế-ly, họ Kiều-trần sống tám vạn tuổi. Phụ vương tên Mân-

⁹. Tỳ-nại-da 麟奈耶; hay Tỳ-ni; No.1(1) không có sự kiện này.

¹⁰. Thiện hiện 善現, một trong năm cõi Tịnh cư của Thánh giả A-na-hàm; No.1(1) không thấy đề cập.

¹¹. Thiện kiến 善見, một trong năm cõi Tịnh cư của Thánh giả A-na-hàm; No.1(1) có đề cập đến cõi này.

¹². Sắc cứu cánh 色究竟, một trong năm cõi Tịnh cư của Thánh giả A-na-hàm. No.1(1): Nhất cứu cánh 一究竟.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

độ-ma, mẹ tên Mān-đô-ma-đế. Đô thành cũng tên Mān-đô-ma. Thái tử Khiếm-noa, Đế-tô-rô, xuất gia thọ giới, chứng A-la-hán. Vị thi giả Hiền thiện đệ nhất tên A-thâu-ca. Phật thuyết pháp ba hội, độ nhiều chúng Thanh văn. Đại hội thứ nhất độ sáu vạn hai ngàn người đắc quả A-la-hán. Đại hội thứ hai độ mười vạn người đắc quả A-la-hán. Đại hội thứ ba độ tám vạn người đắc quả A-la-hán. Phật Tỳ-bà-thi có sự tối thượng như vậy, xuất gia như vậy, phạm hạnh như vậy, chứng Bồ-đề như vậy, thuyết pháp như vậy, điều phục như vậy, quy định các đệ tử mặc y mang bát, tu các phạm hạnh, xa lìa năm dục, đoạn phiền não, chứng pháp Vô sanh, chứng A-na-hàm...

“Sau đó là Phật Thi-kí, Phật Tỳ-xá-phù, Phật Câu-lưu-tôn, Phật Câu-na-hàm Mâu-ni, Phật Ca-diếp, mặc y mang bát thuyết pháp điều phục, tu các phạm hạnh, xa lìa năm dục, chứng pháp vô sanh, chứng A-na-hàm...

“Nay, Bậc Đại Mâu-ni thuyết pháp phạm hạnh điều phục chúng sanh cũng như vậy.”

Thiên tử nói kệ:

*Vô Thương Nhị Túc Tôn,
Nhập vào tam-ma-địa;
Dùng sức thân thông lớn,
Ra khỏi cõi Diêm-phù.
Đến cõi trời Thiện hiện,
Chỉ trong một chớp nhoáng;
Như lực sĩ duỗi tay,
Sát-na đến cõi ấy.
Thế Tôn rất hy hữu,
Vô lậu, không chướng ngại;
Thân thanh tịnh giải thoát,
Như sen không dính nước.
Trong trăm ngàn thế giới,
Không ai sánh bằng Phật;
Hàng phục Đại ma vương,
Như sông cuốn cỏ rác.
Các vị trời Thiện hiện,
Đều đến cúi đầu lạy;
Quy y Bậc Tối Thương,
Chánh Giác Đại Từ Tôn.*

*Điều phục các chúng sanh,
 Sáu căn đều thanh tịnh;
 Phát sinh tuệ vô thương,
 Y pháp tu tinh tấn.
 Quá khứ Tỳ-bà-thi,
 Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác;
 Thuyết diệu pháp ba hội,
 Hóa độ chúng Thanh văn.
 Luật nghi và phạm hạnh,
 Giữ gìn không khuyết phạm;
 Thanh tịnh và viên mãn,
 Như trăng trong đêm rằm.
 Phật Thi-kí Thế Tôn,
 Như Lai Tỳ-xá-phù;
 Hiền kiếp Câu-lưu-tôn,
 Câu-na-hàm Mâu-ni.
 Cùng với Phật Ca-diếp,
 Các Như Lai như vậy;
 Chúng Thanh văn được độ,
 Đều chứng đắc, lâu hết.
 Không có các phiền não,
 Thường tu bảy giác chi;
 Hành trì Bát chánh đạo,
 Xa lìa lỗi năm dục.
 Thông đạt trí tuệ lớn,
 Đều là bậc tri thức;
 Như vua Tỳ-sa-môn,
 Thường uống vị cam lồ.
 Như ánh sáng mặt trời,
 Tất cả Phật, Thế Tôn.
 Uy nghi và pháp hành,
 Lợi ích chúng quần sanh;
 Mở bày các phương tiện,
 Hướng dẫn đều giống nhau.*

Thế Tôn nói kệ xong, bảo các Bí-sô:

“Ta đến chỗ chư Thiên kia, nghe sự việc này, biết các Thiên nhân, đối với pháp hội của chư Phật, đều tùy hỷ, có người ưa thích thọ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

trì, đi đứng nằm ngồi, tư duy đọc tụng, không có các mê hoặc, đoạn trừ
hỗn luân hồi, giải thoát an lạc.

**Phật thuyết kinh này xong, mọi người đều hoan hỷ, tin
thọ phụng hành.**

